

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN MINH
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HS-ST
Ngày 18 tháng 8 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MINH, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đạng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Bình, bà Phạm Thị Thỏa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Quỳnh Trang là Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Lài - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 11/2021/TLST-HS ngày 13/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST-HS ngày 04/8/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1979, tại thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nơi đăng ký HKTT: Thôn P, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Cán bộ; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Vàng Thị G, sinh năm 1934; vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1989, con: Có 01 con sinh năm 2008; tiền án tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị bắt ngày 03/4/2021, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1989; trú tại: Thôn P, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 08 giờ ngày 03/04/2021, bị cáo Nguyễn Văn T gọi điện thoại cho một người đàn ông không rõ họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể, đề hỏi mua ma túy với số tiền 3.500.000đ, đến khoảng hơn 09 giờ cùng ngày Thuật một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 23M1-104.66 đi từ nhà đến thôn C, xã S, huyện Y, thì dừng lại gọi điện thoại cho

người đàn ông bán ma túy biết vị trí T đang đứng đợi, khoảng 05 phút sau có 01 người đàn ông điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu xanh đen không rõ biển kiểm soát đi đến vị trí T đang đứng, Thuật đưa cho người đàn ông số tiền 3.500.000đ như đã hẹn, người đàn ông cầm tiền rồi đưa cho Thuật 01 gói ni lông màu đen, T nhận lấy túi ni lông và cất vào túi quần rồi điều khiển xe máy đi về. Sau đó T chia số thành 05 gói cất giấu 01 gói ma túy vào trong ngăn kéo tủ, 02 gói vào trong bao thuốc lá rồi để vào trong túi quần đang mặc, 02 gói T cầm trong lòng bàn tay rồi đi ra ngoài để tìm chỗ sử dụng, khi T đang đi bộ cách nhà khoảng 500m thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Minh phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Quá trình khám xét chỗ ở Nguyễn Văn T tự nguyện giao nộp: 01 gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng sau giám định là chất ma túy cùng một số tang vật khác;

Khám xét nơi làm việc của Nguyễn Văn T tại trạm y tế xã Pg, huyện Y, tỉnh Hà Giang không thu giữ được chất ma túy, mà chỉ thu giữ một số vật chứng liên quan.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành cân tịnh xác định khối lượng tang vật, kết quả khối lượng chất màu trắng dạng bột và dạng cục thu giữ khi bắt quả tang là 2,06 gam, khối lượng chất màu trắng dạng bột thu giữ khi khám xét là 0,12 gam, tổng khối lượng chất màu trắng dạng cục và dạng bột thu giữ được là 2,18 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 177/KL-PC09 ngày 07/04/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận:

“Mẫu vật gửi giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6 đều là ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng là 2,18g.

Heroine nằm trong danh mục I, mục IA, STT 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Minh đã tiến hành kiểm tra nội dung cuộc gọi và tin nhắn lưu trữ trong chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh tạm giữ của Nguyễn Văn T. Kết quả trong điện thoại có lưu trữ lịch sử cuộc gọi thể hiện ngày 03/4/2021 T có sử dụng số điện thoại 0976774920 để liên lạc với số điện thoại 0352236831 có lưu tên trong điện thoại là “Sùng Chang” để trao đổi mua ma túy.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Minh đã ra yêu cầu chi nhánh Viettel Hà Giang cung cấp thông tin về chủ thuê bao, nhật ký (*list*) các cuộc gọi đi, đến của số điện thoại 0976774920 và số 0352236831 từ ngày 10/03/2021 đến hết ngày 03/04/2021. Chi nhánh Viettel Hà Giang đã có công văn trả lời số 2651/HGG-CTr ngày 23/6/2021, thể hiện số thuê bao 0976774920 và 0352236831 chưa đăng ký thông tin; nhật ký (*list*) các cuộc gọi đi, đến của thuê bao phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T.

Tại bản cáo trạng số: 11/CT-VKS-YM ngày 12/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 24 đến 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, để xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về án phí đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và không tranh luận chỉ xin giảm nhẹ hình phạt;

Kiểm sát viên có quan điểm bị cáo không tranh luận đối đáp mà đồng tình với quan điểm của Viện kiểm sát chỉ xin giảm nhẹ hình phạt điều đó khẳng định Cáo trạng truy tố bị cáo ra trước Tòa án là có căn cứ đúng người đúng tội, đúng pháp luật, Viện kiểm sát không có tranh luận đối đáp.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đều được thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có khiếu nại, tố cáo trong quá trình Điều tra, truy tố, xét xử. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đều hợp pháp; Về tính hợp pháp của các chứng cứ tài liệu do Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên, người tham gia tố tụng cung cấp đều được đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có khiếu nại, tố cáo trong quá trình Điều tra, truy tố, xét xử. Do đó Các chứng cứ tài liệu do Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên, người tham gia tố tụng cung cấp đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hồi 15 giờ 40 phút ngày 03/4/2021 bị cáo có hành vi tàng trữ 2,06 gam

heroine thì bị phát hiện bắt quả tang, quá trình khám xét chỗ ở bị cáo tự nguyện giao nộp thêm 0,12 gam ma túy heroine.

[3] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng trong vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập và lưu trong hồ sơ vụ án... Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 40 phút ngày 03/04/2021 Nguyễn Văn T đang có hành vi tàng trữ 2,06 gam heroine thì bị phát hiện bắt quả. Tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn T tại thôn P, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang Nguyễn Văn T tự nguyện giao nộp thêm 0,12 gam ma túy heroine. Tổng khối lượng ma túy Nguyễn Văn T tàng trữ mục đích để sử dụng là 2,18 gam ma túy loại heroine.

[4] Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn T đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý chất ma túy, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết xã hội nhất định nên có thể nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với bất kỳ mục đích nào đều bị pháp luật xử lý mặt khác nhà nước ta đang ra sức tuyên truyền về tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và hệ lụy khôn lường của nó, nhưng vì mong muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên bị cáo đã tàng trữ trái phép 2,18 gam ma túy loại heroine, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến dư luận quần chúng nhân dân là tiền đề phát sinh của các tội phạm khác, ngoài ra hệ lụy do ma túy gây ra ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, làm suy giảm khả năng lao động...do vậy cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự với mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về tình tiết định khung tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, qua trình Cơ quan Điều tra tiến hành khám xét chỗ ở của bị cáo, bị cáo đã tự nguyện giao nộp số ma túy mà mình đã cất giấu là 0,12 gam ma túy heroine; mặt khác bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

[8] Về hình phạt bổ sung: Do hiện tại bị cáo không công việc, tài sản và thu nhập ổn định, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[9] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn T khi bắt quả tang tiến hành xét nghiệm ma túy kết quả dương tính với nhóm ma túy MOP ngày 29/6/2021 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Minh đã ra quyết

định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là thỏa đáng.

[10] Đối với Lù Mí S sinh năm 2001 trú tại thôn B xã S, huyện Y, tỉnh Hà Giang là người bị cáo khai đã bán số ma túy cho bị cáo, và Mua Mí L vào đầu tháng 3/2021, quá điều tra không chứng minh được nên không có cơ sở để giải quyết trong vụ án này.

[11] Đối với hành vi của Mua Mí L là người đã cùng bị cáo Nguyễn Văn T đi mua ma túy vào đầu tháng 3/2021, xét thấy không liên quan trực tiếp đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 3/4/2021 của bị cáo nên không có căn cứ để xử lý hình sự đối với Mua Mí L, tuy nhiên quá trình mời lên làm việc tiến hành xét nghiệm chất ma túy kết quả Mua Mí L dương tính với ma túy nhóm MOP nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Minh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là thỏa đáng nên không đề cập giải quyết.

[12] Đối với số tiền 2.460.000đ tạm giữ khi bắt quả tang là tiền lương bị cáo T tích góp được, xét thấy không liên quan đến vụ án nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Minh đã trả lại cho bị cáo theo quyết định xử lý đồ vật tài liệu số 09/QĐ ngày 10/4/2021. Do bị cáo đang bị tạm giam nên đã ủy quyền cho vợ là Nguyễn Thị N nhận toàn bộ số tiền trên là đúng quy định, nên không xem xét xử lý.

[13] Về vật chứng: Cần áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, để xử lý như sau:

[13.1] Tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng vì không có giá trị sử dụng và là vật nhà nước cấm tàng trữ gồm: 01 (một) phong bì giấy màu trắng dán kín, mặt trước ghi “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu lần lượt từ A1, A2 A3, A4, A5, A6*”. Đã được niêm phong theo quy định; 01 (một) phong bì màu trắng mặt trước phong bì ghi: “*Toàn bộ vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ tang vật tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 03/04/2021*”; 01 thanh kẹo cao su nhãn hiệu Lotte; 02 bật lửa gas đã qua sử dụng gồm một chiếc màu đỏ và 01 chiếc màu xanh; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng bên trong có 02 điếu thuốc; 01 quyển vở nhãn hiệu HONG HA gồm 38 tờ không tính bìa, tại vị trí tờ số 01 và tờ số 31 bị cắt mất một góc không xác định được kích thước; 01 tờ giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh, không rõ hình, 02 góc của tờ giấy đã bị cắt; 01 vật bằng kim loại màu trắng dạng kéo dài 20,4cm; 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh kích thước 4,8cm x 4,2cm; 01 mảnh giấy bạc có vết cháy sém kích thước 4,5cm x 09cm; 01 mảnh ni lông màu đen không rõ hình, chiều dài nhất 16cm chiều rộng nhất 9,5cm; 01 mảnh ni lông màu xanh không rõ hình, chiều dài nhất 20,5cm chiều rộng nhất 14cm; 01 mảnh ni lông màu đỏ không rõ hình, chiều dài nhất 25cm chiều rộng nhất 33cm; 01 mảnh ni lông màu đỏ không rõ hình, chiều dài nhất 25cm chiều rộng nhất 22cm; 01 mảnh ni lông màu đỏ không rõ hình, chiều dài nhất 19cm chiều rộng nhất 17cm; 01 mảnh ni lông màu đỏ không rõ hình, chiều dài nhất 29cm chiều rộng

nhất 20cm; 01 mảnh ni lông trong suốt không rõ hình, chiều dài nhất 33,5cm chiều rộng nhất 33cm; 01 mảnh ni lông trong suốt không rõ hình, chiều dài nhất 39cm chiều rộng nhất 25cm; 01 chai thủy tinh màu nâu cao 14cm; 02 mảnh giấy bạc được gấp đôi kẹp vào với nhau mảnh bên ngoài có vết cháy sém màu đen kích thước 10,5cm x 07cm, mảnh bên trong có vết cháy sém màu đen kích thước 4,5cm x 8,5cm; 01 tờ giấy màu trắng kích thước 21cm x 30cm đã bị xé rách một góc được gấp lại, trong tờ giấy có 01 mảnh giấy bạc có vết cháy sém màu đen kích thước 07cm x 09 cm.

[13.2] Tịch thu sung quỹ nhà nước đối với vật chứng là công cụ phương tiện phạm tội là: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu xanh, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng.

[13.3] Trả lại tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, sơn màu đỏ đen, biển kiểm soát 23M1-104.66; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 004015, tên chủ xe: Nguyễn Văn Thuật, sinh năm 1979, biển số đăng ký 23M1-104.66; 01 chìa khóa bằng kim loại màu trắng, một đầu gắn nhựa cứng màu đen, nhãn hiệu Honda, cho đại diện gia đình bị cáo là chị Nguyễn Thị N quản lý các tài sản trên.

[14] Về án phí cần áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

[15] Do vậy, quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ pháp luật để chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 03/4/2021.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 (một) phong bì giấy màu trắng dán kín, mặt trước ghi “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu lần lượt từ A1, A2 A3, A4,A5, A6*”. Đã được niêm phong theo quy định; 01 (một) phong bì màu trắng mặt trước phong bì ghi: “*Toàn bộ vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ tang vật tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 03/04/2021*”; 01 thanh kẹo cao su nhãn hiệu Lotte; 02 bật lửa gas đã qua sử dụng gồm một chiếc màu đỏ và 01 chiếc màu xanh; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng bên trong có 02 điếu thuốc; 01 quyển vở nhãn hiệu HONG HA gồm 38 tờ không tính bìa, tại vị trí tờ số 01 và tờ số 31 bị cắt mất một góc không xác định được kích thước; 01 tờ giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh, không rõ hình, 02 góc của tờ giấy đã bị cắt; 01 vật bằng kim loại màu trắng dạng kéo dài 20,4cm; 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh kích thước 4,8cm x 4,2cm; 01 mảnh giấy bạc có vết cháy sém kích thước 4,5cm x 09cm; 01 mảnh ni lông màu đen không rõ hình, chiều dài nhất 16cm chiều rộng nhất 9,5cm; 01 mảnh ni lông màu xanh không rõ hình, chiều dài nhất 20,5cm chiều rộng nhất 14cm; 01 mảnh ni lông màu đỏ không rõ hình, chiều dài nhất 25cm chiều rộng nhất 33cm; 01 mảnh ni lông màu đỏ không rõ hình, chiều dài nhất 25cm chiều rộng nhất 22cm; 01 mảnh ni lông màu đỏ không rõ hình, chiều dài nhất 19cm chiều rộng nhất 17cm; 01 mảnh ni lông màu đỏ không rõ hình, chiều dài nhất 29cm chiều rộng nhất 20cm; 01 mảnh ni lông trong suốt không rõ hình, chiều dài nhất 33,5cm chiều rộng nhất 33cm; 01 mảnh ni lông trong suốt không rõ hình, chiều dài nhất 39cm chiều rộng nhất 25cm; 01 chai thủy tinh màu nâu cao 14cm; 02 mảnh giấy bạc được gấp đôi kẹp vào với nhau mảnh bên ngoài có vết cháy sém màu đen kích thước 10,5cm x 07cm, mảnh bên trong có vết cháy sém màu đen kích thước 4,5cm x 8,5cm; 01 tờ giấy màu trắng kích thước 21cm x 30cm đã bị xé rách một góc được gấp lại, trong tờ giấy có 01 mảnh giấy bạc có vết cháy sém màu đen kích thước 07cm x 09 cm.

Tịch thu sung quỹ nhà nước đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng.

Trả lại cho gia đình bị cáo vật chứng là 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, sơn màu đỏ đen, biển kiểm soát 23M1-104.66; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 004015, tên chủ xe: Nguyễn Văn Thuật, sinh năm 1979, biển số đăng ký 23M1-104.66; 01 chìa khóa bằng kim loại màu trắng, một đầu gắn nhựa cứng màu đen, nhãn hiệu Honda; người nhận quản lý số tài sản này là chị Nguyễn Thị N, địa chỉ thôn P, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Điều tra Công an huyện Yên Minh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Minh lập ngày 13/7/2021)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Về thi hành án dân sự: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Yên Minh;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện Yên Minh;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Yên Minh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Yên Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Đặng